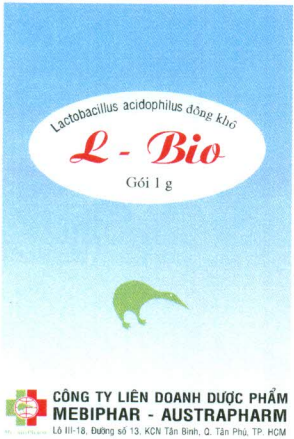


428/145

CÔNG TY LD DP MEBIPHAR-AUSTRAPHARM
Lô III-18, Đường số 13, KCN Tân Bình, Quận Tân Phú, Tp. HCM

BỘ Y TẾ
CỤC QUẢN LÝ DƯỢC
ĐÃ PHÊ DUYỆT
Lần đầu: 12/...6.../...14...

Mẫu gói 1 g

 <p>Lactobacillus acidophilus đông khô L - Bio Gói 1 g</p> <p>CÔNG TY LIÊN DOANH DƯỢC PHẨM MEBIPHAR - AUSTRAPHARM Lô III-18, Đường số 13, KCN Tân Bình, Q. Tân Phú, TP. HCM</p>	<p>L - Bio Lactobacillus acidophilus đông khô</p> <p>Thành phần : Cho 1 gói 1 g Lactobacillus acidophilus 10 mg Ứng với vi sinh sống $\geq 10^8$ CFU Tã được vừa đủ 1 gói</p> <p>Chỉ định : Điều trị phụ trong là chảy cùng với biện pháp tiếp nước và điện giải. Thay thế vi khuẩn chỉ bị mất do dùng kháng sinh.</p> <p>Liều dùng : 1 gói/ lần. Ngày uống 3-4 lần.</p> <p>Bảo quản : Để trong bao bì kín, tránh ánh sáng, nơi khô mát, nhiệt độ dưới 30 °C.</p> <p>Tiêu chuẩn: TCCS.</p> <p>Số ĐK:</p> <p>Số lô SX: Ngày SX: HD:</p> <p>ĐỂ XA TÂM TAY CỦA TRẺ EM. ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG THUỐC TRƯỚC KHI DÙNG.</p>
--	---

Ngày 22 tháng 12 năm 2012



DS. BÙI CHÍ KÍNH

CÔNG TY LD DP MEBIPHAR-AUSTRAPHARM
Lô III-18, Đường số 13, KCN Tân Bình, Q. Tân Phú, Tp. HCM

Mẫu hộp L-BIO 25 gói 1 g



L - Bio
Lactobacillus acidophilus đóng gói
(Đóng gói có khí Nitơ)

Thành phần : Cho 1 gói 1g
Lactobacillus acidophilus 10 mg
Ứng với vi sinh sống $\geq 10^8$ CFU
Tất được vừa đủ 1 gói

Chỉ định :
Điều trị phụ trong là chảy cùng với biện pháp tiếp nước và
điều giải. Thay thế vi khuẩn chỉ bị mất do dùng kháng sinh

Chống chỉ định, tương tác thuốc, tác dụng phụ: xem tờ hướng dẫn bên trong

Liều dùng :
1 gói/lần. Ngày uống 3-4 lần.

Bảo quản : Để trong bao bì kín, tránh ánh sáng, nơi khô mát, nhiệt độ
dưới 30°C.

Tiêu chuẩn: TCCS.
Số ĐK:

ĐỂ XA TÂM TAY TRẺ EM
ĐỌC KỸ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG TRƯỚC KHI DÙNG

Số lô SX:
Ngày SX:
HD:

Ngày 28 tháng 12 năm 2012
CÔNG TY
LIÊN DOANH
DƯỢC PHẨM
MEBIPHAR
AUSTRAPHARM
TỔNG GIÁM ĐỐC
ĐS. BUI CHÍ KÍNH

CÔNG TY LD DP MEBIPHAR-AUSTRAPHARM
Lô III-18, Đường số 13, KCN Tân Bình, Q. Tân Phú, Tp. HCM

Mẫu hộp L-BIO 100 gói 1 g



TỜ HƯỚNG DẪN SỬ DỤNG

L - BIO

Gói 1 g

Công thức:

Lactobacillus acidophilus.....10 mg.

(Ứng với vi sinh sống..... $\geq 10^8$ CFU)

Tá dược vừa đủ 1 gói: Lactose anhydrous, Maltodextrin, Bột kem rau quả, Silica colloidal anhydrous, Acid ascorbic.

Dạng bào chế: Thuốc bột gói.

Chỉ định:

Điều trị phụ trong ỉa chảy cùng với biện pháp tiếp nước và điện giải.

Thay thế vi khuẩn chí bị mất do dùng kháng sinh.

Liều dùng và cách dùng:

Cách dùng: thuốc được uống với sữa, nước quả hoặc nước đun sôi để nguội.

Liều dùng: 1 gói/ lần, ngày uống 3 - 4 lần.

Cần chú ý: Thuốc này chỉ là một thứ yếu trong điều trị ỉa chảy chưa có biến chứng mất nước và điện giải. Trước khi dùng bất cứ dạng thuốc nào, cần phải đánh giá đúng tình trạng mất nước và điện giải của người bệnh.

Chống chỉ định:

Không dùng cho người sốt cao trừ khi có chỉ định của bác sĩ chuyên khoa.

Chế phẩm này có chứa lactose, không được dùng cho người có galactose huyết bẩm sinh, hoặc thiếu lactase.

Không dùng cho người mẫn cảm với sữa và các chế phẩm của sữa.

Những lưu ý đặc biệt và cảnh báo khi dùng thuốc:

Nếu sau 2 ngày điều trị mà vẫn bị tiêu chảy, cần khám lại.

Cần giám sát theo dõi khi dùng chế phẩm chứa Lactobacillus acidophilus cho trẻ sơ sinh và trẻ em dưới 3 tuổi.

Tương tác thuốc, các dạng tương tác khác:

Chưa có tài liệu nêu ra tương tác thuốc.

Sử dụng thuốc cho phụ nữ có thai và cho con bú:

Thời kỳ mang thai: Cho đến nay, chưa thấy thuốc gây dị ứng hoặc độc cho thai. Tuy nhiên số liệu còn ít. Tốt nhất là không dùng khi mang thai.

Thời kỳ cho con bú: Không chống chỉ định với phụ nữ cho con bú.

Tác dụng của thuốc khi lái xe và vận hành máy móc:

Thuốc không ảnh hưởng đến khả năng lái xe và vận hành máy móc.

Tác dụng không mong muốn của thuốc:

Khi bắt đầu dùng thuốc có hiện tượng sinh hơi trong ruột, nhưng hiện tượng này giảm dần trong quá trình điều trị.

Thông báo cho thầy thuốc những tác dụng không mong muốn xảy ra khi dùng thuốc.

Quá liều và xử trí: Chưa thấy có dấu hiệu quá liều.

Đóng gói: Gói 1 g. Hộp 10, 25, 100 gói.

Bảo quản: Để trong bao bì kín, tránh ánh sáng, nơi khô mát, nhiệt độ dưới 30 °C.

Hạn dùng: 24 tháng kể từ ngày sản xuất.

Tiêu chuẩn áp dụng: Tiêu chuẩn Cơ sở.

Để xa tầm tay của trẻ em.

Đọc kỹ hướng dẫn sử dụng trước khi dùng.

Nếu cần thêm thông tin, xin hỏi ý kiến thầy thuốc.



CÔNG TY LIÊN DOANH DƯỢC PHẨM MEBIPHAR-AUSTRAPHARM

Lô III - 18, Đường số 13, KCN Tân Bình, Q. Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh.



TP. Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 01 năm 2013

Tổng Giám Đốc

LIÊN DOANH
DƯỢC PHẨM
MEBIPHAR
AUSTRAPHARM

ĐS. BÙI CHÍ KÍNH

PHÓ CỤC TRƯỞNG

Nguyễn Việt Hưng